

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin ngày 26 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD giai đoạn 2016-2020 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD giai đoạn 2021-2025;

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016 - 2020 chủ yếu như sau.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	24.000	24.000	24.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	360.548	402.585	202.014	196.897	226.468
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	26.676	36.830	16.628	15.140	12.657
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.147	2.601	1.423	2.341	1.727
5	Lao động bình quân	Người	480	397	344	313	295
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,5	7,5	8,8	9,1	9,7
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	4.705	955	331	428	763
8	Cổ tức phân phối	%	10	6	0	3	2

2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 sau hợp nhất, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	KH PHKD 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	196.897	185.000	226.468	115,0	122,4
2	Nộp ngân sách	Tr.đ	15.140	Theo qđ	12.657	83,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.341	1.500	1.728	73,8	115,2
4	Lao động bình quân	Người	313	322	295	94,2	91,6
5	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	9,1	9,5	9,7	106,6	102,1
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	428	790	763	178,3	96,6

3. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021-2025, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu	Tỷ đ	190,3	215	226	239	254
1.1	Tư vấn thiết kế (bao gồm cả NCKH)	Tỷ đ	98,3	99	105	113	122
1.2	Dịch vụ TH và XD	Tỷ đ	92,0	116	121	126	132
1.3	Doanh thu TC & khác	,,	0,33	0,11	0,12	0,13	0,13
2	Giá trị sản xuất	,,	94,1	102	108	116	124
2.1	Tư vấn thiết kế	,,	81,2	84	89	96	103
2.2	Dịch vụ TH và XD	,,	13,0	18	19	20	21
3	Lợi nhuận	,,	2	2,5	2,8	3	3
4	Cổ tức	%	≥3	≥4	≥4	≥4	≥6
5	Lao động, tiền lương						
-	Lao động bình quân	Người	301	295	308	315	315
-	Thu nhập b/q / người-tháng	Tr.đ	10,8	12,3	13,1	14,1	15,4
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	700	1.350	1.450	1.600	1.700

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho kịp thời và phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

Điều 2. Thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo thực hiện Đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020.
- Báo cáo kết quả thực hiện đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh Công ty.
- Báo cáo công khai Tài chính năm 2020 Công ty (đã được kiểm toán).
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021;
- Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021:
 1. Mức cổ tức năm 2020: 2%.
 2. Mức cổ tức năm 2021: ≥ 3%.

Điều 3. Thông qua Báo cáo chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2020:

DHĐCĐ phê duyệt mức chi trả tiền lương, tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty hằng tháng năm 2020 như sau:

TT	Chức danh	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1.	Thù lao các thành viên HĐQT	157.680.000	03 người
2.	Thù lao các thành viên Ban kiểm soát	90.720.000	02 người
3.	Thù lao thư ký công ty	45.360.000	01 người

Điều 4. Thông qua Báo cáo về việc quyết toán tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020

DHĐCĐ phê duyệt mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020 như sau:

TT	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán (đơn vị: đồng)			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
1	Lê Văn Duẩn	GD	12	287.857.143	60.000.000	347.857.143
2	Nguyễn Việt Cường	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857
3	Lê Việt Phương	PGĐ	12	254.642.857	48.000.000	302.642.857
4	Đào Ngọc Hiệp	PGĐ	12	254.642.857	36.000.000	290.642.857
5	Trần Thị Minh Thu	TB KS	12	265.714.286		265.714.286
6	Phùng Đức Trường	KTT	12	232.500.000		232.500.000
	Tổng cộng			1.550.000.000	192.000.000	1.742.000.000

Điều 5. Thông qua phương án trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và tiền lương Người quản lý Công ty năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền
I	Thù lao		
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 x 20% x 12 tháng	64.800.000
2	Thành viên HĐQT	23.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	110.400.000
3	Thành viên BKS	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 2 người	100.800.000
4	Thư ký	21.000.000 x 20% x 12 tháng x 1 người	50.400.000
II	Tiền lương		
1	Giám đốc	26.000.000 x 12 tháng	312.000.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 x 12 tháng x 3 người	828.000.000
3	Trưởng ban KS	24.000.000 x 12 tháng	288.000.000
4	Kế toán trưởng	21.000.000 x 12 tháng	252.000.000
	Tổng cộng		1.680.000.000

Trường hợp có Thành viên HĐQT chuyên trách (nếu TKV đồng ý) thì tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách trả bằng lương của Phó giám đốc Công ty, khi đó quỹ lương chi trả cho người quản lý Công ty sẽ tăng lên.

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2021 của Công ty. Khi có các qui định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

ĐHĐCĐ đã thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính 2021.

Điều 7. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, giao cho BKS Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 8. Thông qua Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 và giao cho HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 9. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở và công nghiệp - Vinacomin sau (Sửa đổi bổ sung lần thứ 8) và giao cho HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 10. Thông qua các Quy chế:

- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

Giao cho HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 11. Thông qua việc:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở và công nghiệp - Vinacomin theo các Văn bản của TKV. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

Điều 12. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, theo kết quả kiểm phiếu:

1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng
2. Ông Lê Văn Duẩn
3. Ông Lê Việt Phương

375
TY
HÀN
AU T
NGH
COMI
N-T

2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

1. Bà Trần Thị Minh Thu
2. Ông Nguyễn Công Tân
3. Bà Trần Phương Giang

Nghị quyết này đã được 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp thông qua, công bố và thống nhất trước toàn thể cổ đông vào lúc 11h30 ngày 26 tháng 4 năm 2021.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Website Công ty);
- UBCKNN, TT LKCK, Sở GDCK Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- KTTTr (04 bản, để CBTT);
- Phòng TCKT, KH, HCNS Công ty;
- Lưu: HCNS, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



(Handwritten signature)

Nguyễn Trọng Hùng

